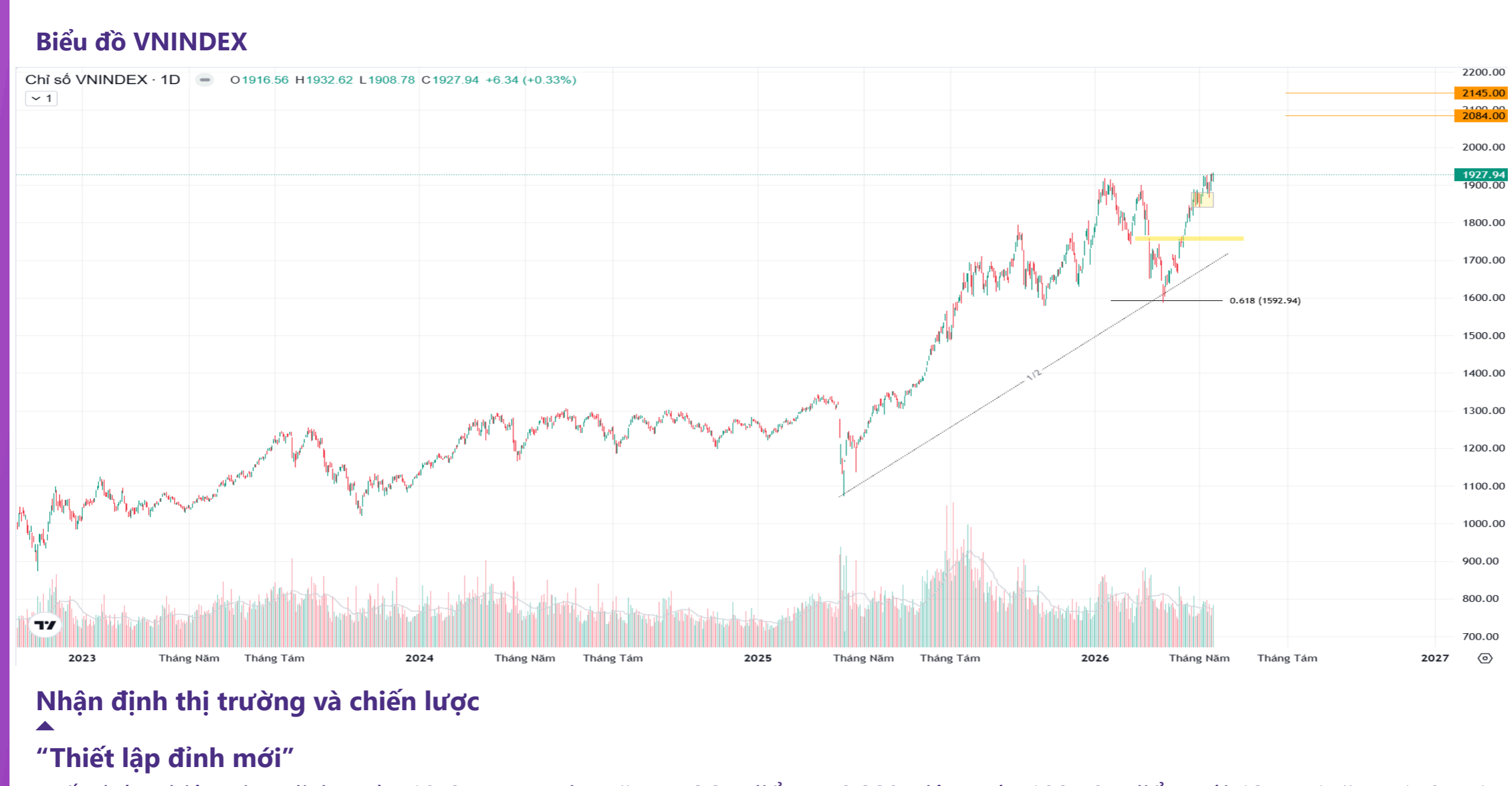


<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,927.94 <b>+0.33%</b>	259.25 <b>+0.71%</b>	125.90 <b>-0.40%</b>	49,686.12 <b>+0.32%</b>	60,815.95 <b>-0.97%</b>	24,307.92 <b>+1.49%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**"Thiết lập đỉnh mới"**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/04, VN-Index tăng +6.34 điểm (+0.33%) lên mức 1927.94 điểm với 135 mã tăng, 178 mã giảm và 56 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 820.7 triệu cổ phiếu (+10.2%). Tổng giá trị giao dịch đạt 26.658 tỷ đồng, tương ứng tăng +15.6% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.33%), HNX-Index (+0.71%), UPCOM-Index (-0.4%), VN30 (-0.21%), VNMID (+0.07%), VNSML (+0.04%), VNDIAMOND (-0.84%), VNFINLEAD (-0%), VNCOND (-2.27%), VNCONS (-0.36%).

Khối ngoại bán ròng -610.3 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: ACB (-170.02 tỷ), HPG (-135.49 tỷ), VHM (-73.42 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VCB (+230.14 tỷ), VNM (+97.58 tỷ), MSB (+65.09 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Phiên đầu tuần ghi nhận mức tăng điểm với giá đóng cửa ngày tạo mức cao hơn giá đóng cửa của phiên cuối tuần trước, thanh khoản cải thiện 8.7% so với trung bình 20 phiên trở lại đây. Xu hướng ngắn hạn tiếp tục thể hiện xu hướng tăng chủ đạo, nhà đầu tư tiếp tục giao dịch với các nhóm ngành có yếu tố đồng tiền ủng hộ.

Xu hướng ngắn hạn: VN-Index tiếp diễn xu hướng tăng trên biểu đồ ngày với giá và khối lượng có diễn biến tăng đồng thuận. Độ rộng thị trường nghiêng về sắc xanh trong đó nhóm Ngân hàng là yếu tố then chốt giúp chỉ số đẩy giá nhờ thông tư 08 - Sửa đổi, bổ sung của Thông tư 22 trong việc quy định giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động của Ngân hàng, giúp cho các ngân hàng quốc doanh như VCB, BID, CTG đóng góp cho mức tăng của VN-Index. Lực đẩy giá của nhóm này sẽ giúp thị trường duy trì sắc xanh, hướng lên các vùng kháng cự mới. Kháng cự ngắn trên khung ngày: 1950 - 2018 điểm.

Xu hướng trung hạn: VN-Index xác nhận nhịp tăng đồng pha trên 2 khung biểu đồ ngày và tuần, vị thế giá hướng lên cùng các tín hiệu tích cực của chỉ báo kỹ thuật. Dòng tiền lan tỏa sẽ giúp VN-Index tiếp tục chinh phục vùng điểm số mới ở khung trên, khung trung hạn tích cực trong tuần. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ vị thế. Hỗ trợ ngắn, khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Thị trường tiếp tục thiết lập vùng điểm số mới nhờ lực đẩy giá từ phía nhóm Ngân hàng. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang thể hiện xu hướng tăng chủ đạo, nhà đầu tư tập trung giao dịch theo hỗ trợ - kháng cự của cổ phiếu.

Với dạng báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra một số hỗ trợ - kháng cự như sau:  
 Kháng cự 2: 2084 - 2154  
 Kháng cự 1: 1950 - 2018  
 Hỗ trợ: 1586 - 1606

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Dòng tiền tiếp tục tập trung tại các nhóm Dầu khí, Hóa chất, Năng lượng, CNTT, Ngân hàng, Cảng - Logistics...đặc biệt trong phiên 18/5, mức tăng của các ngân hàng là yếu tố then chốt giúp chỉ số đẩy giá nhờ thông tư 08 - Sửa đổi, bổ sung của Thông tư 22 trong việc quy định giới hạn, ưu tiên các cổ phiếu có chứng trạng mới. Do vậy nhà đầu tư tiếp tục giao dịch đối với các nhóm cổ phiếu thu hút dòng tiền, ưu tiên các cổ phiếu có chứng trạng mới để tăng pha trên khung ngày và tuần tương đương với trạng thái của VN-Index.

Cổ phiếu khuyến nghị trong phiên: VIX, VCI, FPT, PHP.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo chiến lược tháng 5/2026: Triển vọng hòa bình Trung Đông hỗ trợ thị trường
- Báo cáo ngành Phân bón: KQKD Q1/2026 bùng nổ, triển vọng cao năm tích cực.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ**

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá chốt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái
1	DHA	17/03/2026	51-53	56.5	49.5	8.65%	47.40	-8.85%	Nắm giữ
2	DBC	16/04/2026	23.3-23.9	25.8	22.0	9.32%	22.30	-4.29%	Nắm giữ
3	TCM	16/04/2026	23.5 - 24	26.3	22.0	10.74%	22.90	-2.55%	Nắm giữ
4	SSI	07/05/2026	28 - 29	28-29	26.5	10.53%	28.15	-0.71%	Nắm giữ
5	VND	07/05/2026	16.3 - 16.7	16.3 - 16.7	15.4	14.55%	16.65	0.30%	Nắm giữ
6	SHS	07/05/2026	17.2 - 17.8	17.2 - 17.8	16.2	17.14%	18.00	4.65%	Nắm giữ
7	DPM	13/05/2026	26.3 - 26.8	30.0	25.0	12.99%	28.15	6.83%	Nắm giữ
8	HAH	13/05/2026	57 - 58	63.1	54.0	9.74%	57.40	0.70%	Nắm giữ
9	PVT	13/05/2026	22 - 23	25.0	21.0	11.11%	25.30	11.45%	Nắm giữ
10	FOX	14/05/2026	83.5 - 85	98.0	79.0	16.32%	85.80	1.78%	Nắm giữ
11	VTP	14/05/2026	66.5 - 68.5	78.0	63.3	15.56%	68.20	2.56%	Nắm giữ
12	VPB	15/05/2026	28 - 29	31 - 33	26.6	12.28%	27.45	-0.36%	Nắm giữ
13	ACB	15/05/2026	22.5 - 23	25.8	21.2	13.41%	23.00	1.10%	Nắm giữ
14	CTG	15/05/2026	35 - 36	39.0	33.1	9.86%	36.30	2.54%	Nắm giữ
15	VIX	19/05/2026	18.5 - 19.5	21 - 22	17.5	13.16%	19.00	0.00%	Mua mới
16	VCI	19/05/2026	25 - 26	28.0	24.0	9.80%	25.75	0.00%	Mua mới
17	FPT	19/05/2026	74 - 75	80.0	70.0	7.38%	74.90	0.00%	Mua mới
18	PHP	19/05/2026	36 - 37	40.0	33.8	9.59%	36.40	0.00%	Mua mới

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- Các công ty Nhật Bản tìm kiếm nguồn đất hiếm ở Đông Nam Á
- Nhà Trắng: Trung Quốc đồng ý mua ít nhất 17 tỷ USD nông sản Mỹ mỗi năm
- Tồn kho dầu toàn cầu giảm nhanh giữa khủng hoảng nguồn cung

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Tỷ lệ LDR quý 1: Thanh khoản thu hẹp, ngân hàng đối mặt sức ép chi phí trong ngắn hạn
- NHNN hút ròng gần 5.900 tỷ tuần qua, lãi suất liên ngân hàng dự báo về vùng 5 - 7%
- Moody's Ratings: Động lực cải cách và triển vọng tích cực thúc đẩy kinh tế Việt Nam

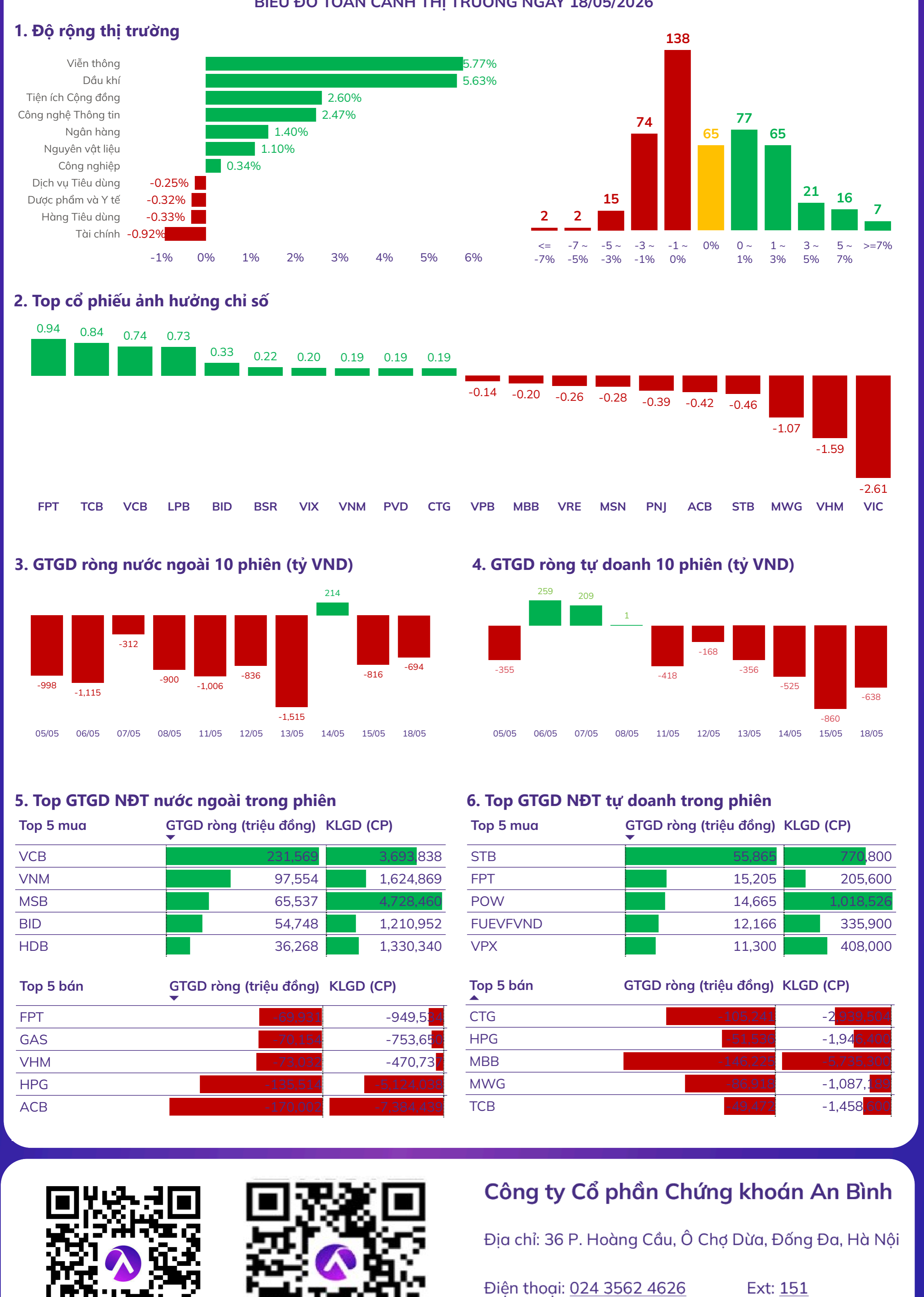
**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

- 20/05/2026: Xuất nhập khẩu hàng hóa nửa đầu tháng 5/2026
- 21/05/2026: Đáo hạn HĐTL tháng 5

Chỉ số thị trường Việt Nam	18/05/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,927.94	0.33%	0.66%	13.75%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	26,697.57	15.52%	-5.22%	-2.61%
HNX	259.25	0.71%	5.18%	3.55%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,945.20	77.57%	136.13%	55.78%
Upcom	125.90	-0.40%	-1.12%	-1.08%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,079.55	23.86%	27.80%	53.57%
P/E VNindex (x)	14.23	0.35%	1.07%	5.02%
P/B VNindex (x)	2.19	0.00%	0.92%	9.50%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PLX <b>6.99%</b>	MWG <b>-3.66%</b>	BSR <b>28.90%</b>	VRE <b>-7.80%</b>	VIC <b>60.83%</b>	SHB <b>-5.71%</b>
2	BID <b>5.47%</b>	VRE <b>-2.65%</b>	GAS <b>24.50%</b>	MWG <b>-6.62%</b>	LPB <b>32.40%</b>	MWG <b>-3.42%</b>
3	BSR <b>5.35%</b>	VHM <b>-2.53%</b>	PLX <b>20.08%</b>	VHM <b>-6.10%</b>	VHM <b>30.62%</b>	TPB <b>-3.13%</b>
4	VCB <b>4.12%</b>	VIC <b>-1.32%</b>	GVR <b>10.08%</b>	MSN <b>-4.61%</b>	BSR <b>29.15%</b>	MBB <b>-3.04%</b>
5	GVR <b>4.11%</b>	MSN <b>-1.29%</b>	LPB <b>6.84%</b>	HPG <b>-3.29%</b>	GVR <b>22.43%</b>	ACB <b>-2.54%</b>
1	BVH <b>6.86%</b>	CTD <b>-4.44%</b>	PVD <b>16.23%</b>	PNJ <b>-7.70%</b>	GEX <b>40.38%</b>	PC1 <b>-36.51%</b>
2	PVD <b>6.23%</b>	STD <b>-3.95%</b>	PVT <b>14.48%</b>	STG <b>-6.74%</b>	HCM <b>25.42%</b>	BMI <b>-16.62%</b>
3	PVT <b>5.20%</b>	PNJ <b>-3.86%</b>	DCM <b>11.94%</b>	TMP <b>-5.65%</b>	NVL <b>23.38%</b>	TMP <b>-16.68%</b>
4	VTP <b>4.76%</b>	HAG <b>-2.48%</b>	DXS <b>11.29%</b>	HAG <b>-5.14%</b>	MSB <b>21.93%</b>	NT2 <b>-13.89%</b>
5	DPM <b>4.26%</b>	SGN <b>-2.27%</b>	PHR <b>10.02%</b>	CTD <b>-4.69%</b>	BMP <b>19.31%</b>	BVH <b>-13.09%</b>
1	HRC <b>6.90%</b>	BTT <b>-6.74%</b>	HRC <b>49.68%</b>	C32 <b>-10.00%</b>	ASP <b>51.98%</b>	DCL <b>-37.11%</b>
2	TCR <b>6.17%</b>	ADG <b>-6.50%</b>	CDC <b>13.09%</b>	FIR <b>-9.66%</b>	CDC <b>44.66%</b>	VNE <b>-24.56%</b>
3	SSC <b>4.90%</b>	TN1 <b>-5.71%</b>	SRF <b>12.06%</b>	TN1 <b>-8.97%</b>	PVP <b>34.23%</b>	CRC <b>-19.11%</b>
4	C32 <b>4.25%</b>	LGL <b>-4.69%</b>	PVP <b>11.11%</b>	FRT <b>-7.59%</b>	C32 <b>29.19%</b>	HDG <b>-17.40%</b>
5	SRF <b>4.08%</b>	CCI <b>-4.04%</b>	FDC <b>8.96%</b>	TTF <b>-6.98%</b>	TNT <b>26.38%</b>	IMP <b>-16.82%</b>

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	18/05/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
<b>TTCK Toàn cầu</b>					
DAX	24,307.92	1.49%	-0.13%	4.92%	
Dow Jones	49,686.12	0.32%	0.16%	6.66%	
FTSE 100	10,628.75	1.26%	0.89%	-1.08%	
Nikkei 225	60,815.95	-0.97%	-3.03%	13.17%	
S&P 500	7,403.05	-0.07%	0.06%	11.88%	
<b>Tỷ giá</b>					
USD/VND	26,355.00	0.04%	0.17%	0.07%	
USD/JPY	158.73	0.23%	1.15%	-0.60%	
GBP/USD	1.33	-0.75%	-2.21%	0.76%	
EUR/USD	1.16	-0.85%	-0.85%	0.87%	
<b>Năng lượng</b>					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	112.10	2.60%	10.67%	2.59%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.02	2.03%	9.42%	5.23%
Than	USD/T	132.50	0.61%	0.57%	-4.33%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>					
Bạc	USD/t.oz	77.66	2.52%	-3.31%	6.47%
Gỗ	USD/1000 board feet	593.00	0.68%	2.24%	2.68%
Vàng	USD/t.oz	4,566.94	0.42%	-3.16%	-3.00%
Đồng	USD/Lbs	6.27	0.32%	0.32%	13.18%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,133.00	-0.18%	0.27%	5.00%
Quặng sắt	USD/T	110.54	-0.21%	-0.35%	2.05%
Thép	CNY/T	3,190.00	-0.65%	-1.66%	2.80%
<b>Nông nghiệp</b>					
Lúa mì	USD/Bu	664.50	4.52%	9.38%	11.12%
Lợn hơi	USD/Lbs	98.68	-0.07%	8.58%	8.70%
Cà phê	USD/Lbs	266.50	-0.15%	-3.02%	-6.85%
Caô su	USD/Lents / Kg	221.30	-0.45%	-0.58%	9.83%
Đường	USD/Lbs	14.71	-0.61%	0.14%	0.89%



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Trải nghiệm ngay bằng giá ABS Web Trading

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562.4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Chứng khoán An Bình

*Được vinh danh*

Công ty cung cấp

**Dịch vụ chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2026**

**BEST SECURITIES SERVICE**

Do FinanceAsia bình chọn